

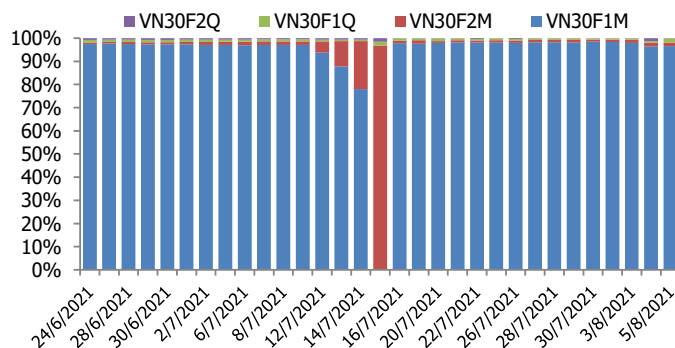
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2108	19/8/2021	14	1487.10	39,316
VN30F2109	16/9/2021	42	1488.00	619
VN30F2112	16/12/2021	133	1486.00	718
VN30F2203	17/3/2022	224	1485.00	48

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 16,2 đến 20,6 điểm, cao hơn mức tăng 14,26 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên +0,64 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng lên +1,54 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm nhẹ 1,4% so với phiên liền trước, đạt 249.552 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Thị trường cơ sở tiếp tục đi lên nhờ sự dẫn dắt của các nhóm cổ phiếu trụ cột như bank, chứng khoán, thép,...Áp lực bán giảm mạnh, trong khi lực mua cải thiện, tập trung ở nhóm ngân hàng đã giúp thị trường có phiên tăng thứ 9 liên tiếp, VN-Index vượt qua ngưỡng cản mạnh tại đường MA50. Mặc dù thanh khoản phiên này giảm nhẹ so với phiên hôm qua nhưng vẫn cao hơn so với bình quân 22 phiên gần nhất. Bên cạnh đó, đóng góp vào đà tăng là việc khối ngoại duy trì mua ròng. Mốc cản gần tiếp theo của các chỉ số VN-Index và VN30 lần lượt tại 1360 điểm và 1505 điểm.
- Cả VN30 và VN30F1M đang khá tương đồng về mặt mô hình trong ngắn hạn. Về kỹ thuật, VN30F1M đã "breakout" khỏi kháng cự mạnh ở khu vực 1478-1481 điểm, giá mục tiêu ngắn hạn của mô hình có thể ở ngưỡng 1508-1520 điểm. Vì thế chiến lược phái sinh tiếp tục nắm giữ và Long. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1494; 1498; 1512 và 1520 điểm. Chiến lược giao dịch trong ngắn hạn là nắm giữ vị thế Long đối với HĐTL VN30F2108, mức quản trị rủi ro đặt ở ngưỡng 1468 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Tiếp tục trading theo vị thế Long khi xu hướng tăng theo Daily được duy trì. Kế hoạch Long mới HĐTL tháng 8 sẽ cân nhắc trong khu vực giá từ 1481- 1484 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1494-1498 hoặc cao hơn vùng 1508-1512 điểm.

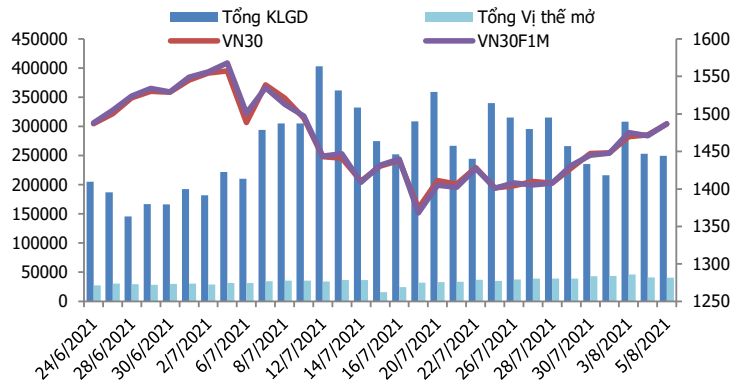
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chỉ số đã breakout qua khu vực cản mạnh 1478-1481 điểm, chiến lược nắm giữ Long hướng tới vùng 1508-1512.

Chiến lược giao dịch spread

Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

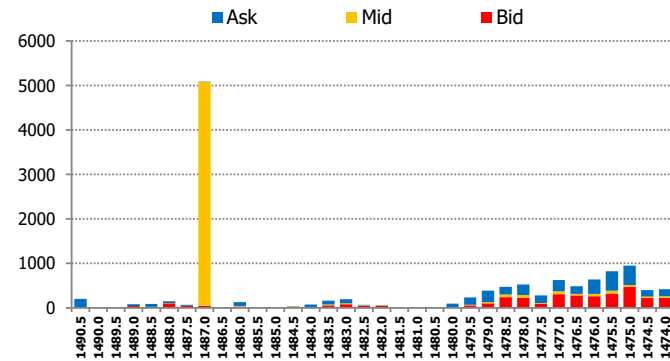
vn30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2108	1487.1	-0.28	249,064	-1.4	39,316	-1.1
VN30F2109	1488.0	0.00	448	14.6	619	-8.4
VN30F2112	1486.0	-0.20	17	-62.2	718	229.4
VN30F2203	1485.0	-0.16	23	43.8	48	-91.2
Tổng			249,552	-1.4	40,701	-1.2

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 16,2 đến 20,6 điểm, cao hơn mức tăng 14,26 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng cải thiện so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 249.552 hợp đồng, giảm 1,4%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 8 với 249.064 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2108 là 1487,20 điểm (cao hơn 0,1 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2109 là 1488,67 điểm (+0,67 điểm), VN30F2112 là 1493,47 điểm (+7,47 điểm) và VN30F2203 là 1498,29 điểm (+13,29 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

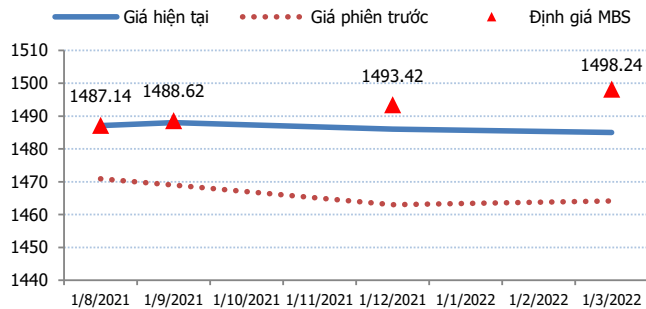
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1481-1484	1460-1468	1436-1443
Kháng cự	1490-1494	1498-1502	1530-1543

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.9	-1.90	2.8	-1.58
VN30F1Q - VN30F1M	-1.1	-7.90	6.8	-4.78
VN30F1Q - VN30F2M	-2	-6.00	4	-3.2
VN30F2Q - VN30F1M	-2.1	-6.80	4.7	-4.4
VN30F2Q - VN30F2M	-3	-4.90	1.9	-2.82
VN30F2Q - VN30F1Q	-1	1.10	-2.1	0.38

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



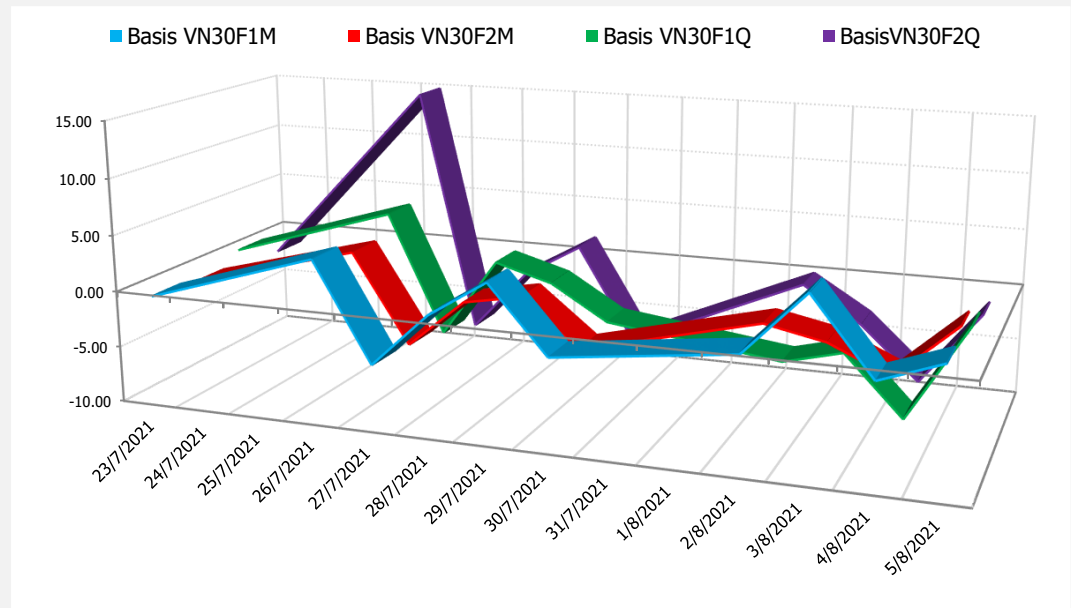
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

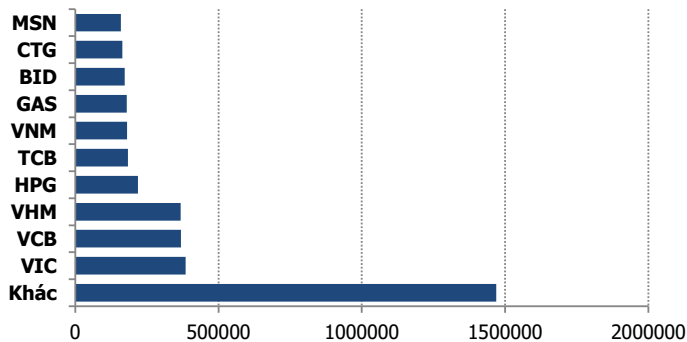
- Thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 16,2 đến 20,6 điểm, cao hơn mức tăng 14,26 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên +0,64 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng lên +1,54 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -3 điểm đến +0,9 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2109-VN30F2108) tăng lên +0,9 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

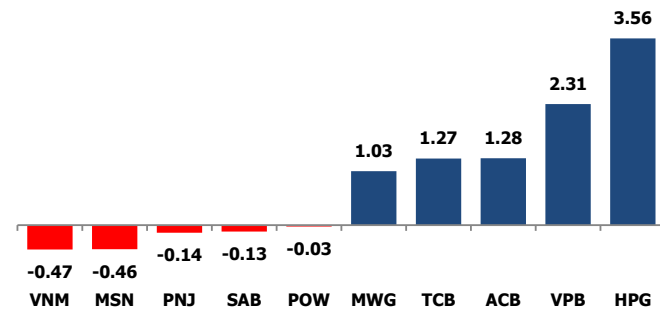


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1345.55	1486.46
Thay đổi	10.81	14.26
%Chg	0.81	0.97
YTD	21.89	38.82
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,061.85	3,850.15
P/E	16.93	15.67
P/B	2.69	3.11

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Càng về cuối phiên, diễn biến thị trường càng trở nên khởi sắc với sự bứt phá mạnh của nhiều nhóm cổ phiếu. Nhóm ngân hàng tiếp tục là đầu tàu dẫn dắt thị trường tăng điểm với hàng loạt cổ phiếu tăng như ACB, CTG, MBB, VCB, VPB, HDB, TCB... Ở nhóm Bluechips, FPT, VJC, PLX, VRE, VHM, MWG... cũng tăng giúp sắc xanh thị trường được củng cố. Ở chiều ngược lại, BVH, GAS, MSN, VNM, POW, BID là những cổ phiếu lớn giảm điểm trong phiên hôm nay.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 14,26 điểm (+0,97%) lên 1486,46 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 202,30 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 10.011 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 1150 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như VHM (+519,76 tỷ đồng), STB (+194,60 tỷ đồng), SSI (+150,79 tỷ đồng), MBB (+130,36 tỷ đồng), HPG (+83,29 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,345.55	0.81	16.93	21.89
Dow Jones	35,064.25	0.78	21.34	14.56
S&P500	4,429.10	0.60	27.29	17.92
Nikkei 225	27,816.11	0.32	16.89	1.36
Shanghai	3,466.55	(0.31)	15.80	(0.19)
DAX	15,744.67	0.33	19.26	14.77
Vàng	1,801.95	(0.14)		(5.08)
Dầu WTI	69.10	0.01		42.42

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 02/08/2021			
Trung Quốc- PMI sản xuất	51.30	51.00	50.30
Mỹ- PMI sản xuất	60.60	60.90	59.50
Thứ Ba - 03/08/2021			
Thứ Tư - 04/08/2021			
Mỹ- Thay đổi việc làm	692K	700K	330K
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-4.089M		3.626M
Thứ Năm - 05/08/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	400K	380K	
Thứ Sáu - 06/08/2021			
Mỹ- Bảng lương phi nông nghiệp	850K	900K	
Thứ Hai - 02/08/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt tăng điểm khi cổ phiếu năng lượng và du lịch hồi phục trong bối cảnh số liệu quan trọng về thị trường lao động cho thấy sự khả quan. Chỉ số Dow Jones tăng 271,58 điểm, tương đương gần 0,8%, đóng cửa ở mức 35.064,25 điểm. S&P 500 tăng thêm 0,6% và chạm mức cao nhất mọi thời đại mới là 4.429,10 điểm. Nasdaq Composite tăng khoảng 0,8% lên 14.895,12 điểm.
- Căng thẳng Trung Đông leo thang, giá dầu tăng. Giá dầu Brent tương lai tăng 91 cent, tương đương 1,3%, lên 71,29 USD/thùng, trong phiên có lúc xuống dưới 70 USD/thùng lần đầu tiên kể từ ngày 21/7. Giá dầu WTI tương lai tăng 94 cent, tương đương 1,4%, lên 69,09 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 5/8 giảm sau khi một quan chức Fed có bình luận đề cập khả năng siết chính sách hỗ trợ sớm hơn. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 7,5 USD xuống 1.804,1 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,3% xuống 1.808,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, VPB và ACB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, HPG đóng góp 3,56 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	8.98	48,800	2.74	3.48%	1443.238	3.56	12.03	3.31
TCB	Banks	8.94	52,500	0.96	1.93%	628.937	1.27	12.89	2.34
VIC	Real Estate Management & Development	8.12	114,000	0.00	1.86%	234.043	0.00	52.43	4.78
VPB	Banks	7.37	61,800	2.15	2.49%	493.695	2.31	13.36	2.71
ACB	Banks	6.18	36,000	1.41	2.27%	494.331	1.28	11.27	2.56
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.57	96,600	1.05	2.21%	238.138	0.86	23.54	5.23
VHM	Real Estate Management & Development	5.53	111,700	1.09	1.64%	582.693	0.88	14.19	4.03
VNM	Food Products	5.41	86,600	-0.57	0.58%	245.903	-0.47	18.50	5.78
MBB	Banks	4.66	30,000	1.01	2.04%	496.753	0.69	11.21	2.20
MSN	Food Products	4.17	135,000	-0.74	1.94%	182.268	-0.46	105.39	9.81
NVL	Real Estate Management & Development	4.16	108,000	0.47	1.48%	292.329	0.29	35.00	4.98
MWG	Specialty Retail	4.00	173,000	1.76	3.14%	168.712	1.03	19.11	4.76
STB	Banks	3.98	31,050	1.31	3.14%	948.522	0.76	20.76	1.88
VCB	Banks	3.03	99,400	0.91	1.63%	111.412	0.41	17.41	3.65
HDB	Banks	2.96	35,500	1.28	2.75%	118.588	0.56	11.49	2.30
VJC	Airlines	2.36	116,500	0.26	1.75%	42.836	0.09	51.64	4.17
CTG	Banks	1.84	34,200	0.59	1.79%	454.217	0.16	9.26	1.80
SSI	Capital Markets	1.83	57,500	1.23	3.03%	696.849	0.33	20.72	3.26
TPB	Banks	1.73	35,900	2.28	2.28%	173.799	0.57	9.42	2.06
VRE	Real Estate Management & Development	1.53	27,950	0.18	1.08%	120.009	0.04	23.78	2.11
PDR	Capital Markets	1.37	93,800	0.00	2.38%	276.202	0.00	34.75	8.58
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.30	95,800	-0.73	1.58%	33.24	-0.14	19.26	3.79
KDH	Real Estate Management & Development	1.24	41,000	0.99	2.49%	143.016	0.18	21.07	3.02
SAB	Food Products	0.82	155,700	-1.02	1.36%	25.79	-0.13	20.59	5.03
GAS	Gas Utilities	0.67	93,800	-0.21	1.51%	59.117	-0.02	23.77	3.56
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.63	52,400	0.19	1.93%	42.348	0.02	17.98	2.78
BID	Banks	0.52	42,950	-0.12	2.84%	90.61	-0.01	20.98	2.19
GVR	Real Estate Management & Development	0.42	34,850	4.19	6.52%	311.863	0.25	31.94	2.91
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.38	10,800	-0.46	1.87%	55.705	-0.03	10.41	0.88
BVH	Beverages	0.30	53,600	-0.37	1.13%	35.262	-0.02	21.04	1.94

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn